

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH CHÁNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 222/2017/HSST

Ngày: 25/12/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH - TP.HCM.**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Vạn.

2/ Bà Nguyễn Thị Nguyên.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Châu Nguyễn Thanh Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Lê Anh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 12 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 224/2017/HSST ngày 23/11/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Minh V (tên gọi khác: H)**; Sinh năm 1995; Giới tính: Nam; Nơi sinh: Tỉnh An Giang; Nơi ĐKKHKT: Ấp P, xã P, huyện P, tỉnh An Giang; Chỗ ở: Phòng số 2, nhà trọ số E7, ấp 5, xã L, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 3/12; Nghề nghiệp: Không; Họ tên cha: Nguyễn Văn T, sinh năm 1977; Họ tên mẹ: Lê Thị Ngọc T, sinh năm 1976; Hoàn cảnh gia đình: Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giam ngày 10/8/2017; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Lê Thị X, sinh năm 1981; Nơi ĐKKHKT: 155 Khu phố 2, phường P, Thành phố B, tỉnh Bến Tre (Vắng mặt).

2/ Ông Võ Phi H, sinh năm 1966; Nơi ĐKKHKT: 058, xã P, huyện B, tỉnh Bến Tre (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Minh V bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Nguyễn Minh V là người nghiện ma túy khoảng một năm. Trong thời gian sử dụng ma túy, V quen biết với người thanh niên tên T (không rõ lai lịch) và đã giúp T bán ma túy 02 lần, cụ thể như sau:

Lần thứ 1: Vào khoảng đầu tháng 7/2017, T đưa cho V 01 gói ma túy kêu V đi đến đường Lô 2 thuộc ấp 7, xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh bán cho người

phụ nữ tên T1 (không rõ lai lịch) với giá 3.000.000 đồng, sau khi bán ma túy xong, T cho V 300.000 đồng.

Lần thứ 2: Vào khoảng 12 giờ ngày 10/8/2017, V đang điều khiển xe mô tô biển số 71S1 – 9497 ở Khu công nghiệp Lê Minh Xuân thuộc huyện Bình Chánh thì T sử dụng số điện thoại 0921.897.203 gọi vào số điện thoại di động 0966.661.041 của V kêu V đến địa điểm trên đường thuộc ấp 7, xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh lấy ma túy đi bán giúp T. Tại đây, T đưa cho V 02 gói ma túy kêu V đi bán cho T1 với giá 3.000.000 đồng và hứa sau khi bán xong Tán cho V 300.000 đồng. Sau khi nhận 02 gói ma túy từ T, V cất giấu vào trong túi áo khoác bên trái đang mặc đi bán ma túy cho T1 thì bị Đội cảnh sát điều tra về tội phạm ma túy Công an huyện Bình Chánh phát hiện bắt quả tang vào lúc 13 giờ 30 phút cùng ngày tại trước nhà số G10/35 đường Lô 2, ấp 7, xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh.

Lực lượng Công an đưa V về trụ sở Công an xã Lê Minh Xuân, tiến hành cho test ma túy đối với V, kết quả V có sử dụng ma túy. Công an xã lập hồ sơ ban đầu chuyển Công an huyện Bình Chánh để điều tra, giải quyết theo thẩm quyền.

Căn cứ vào bản Kết luận giám định số 1389/KLGĐ - H ngày 05 tháng 9 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành Phố Hồ Chí Minh kết luận:

Tinh thể không màu trong 02 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Minh V và hình dấu Công an xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 4,8921gram, loại Methamphetamine, sau giám định còn lại là 4,7311 gram.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh Nguyễn Minh V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng vụ án gồm: 02 gói nylon được niêm phong bên trong có chứa ma túy ở thể rắn, có khối lượng 4,8921gram, loại Methamphetamine, sau giám định còn lại là 4,7311 gram; 01 xe mô tô biển số 71S1 – 9497; 01 điện thoại di động hiệu Nokia bên trong có sim số 0966.661.041; 01 điện thoại di động hiệu Samsung.

Tại bản Cáo trạng số 216/CTr - VKS ngày 13 tháng 11 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh V về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Minh V đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đồng thời thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh truy tố bị cáo. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay, Vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi nêu tóm tắt nội dung vụ án, phân tích tính chất của vụ án những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Minh V từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự, phạt bổ sung bị cáo và xử lý vật chứng theo qui định pháp luật.

Căn cứ vào tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, bị cáo.

XÉT THẤY

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Minh V tại tòa hôm nay là phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra (BL: 40 - 54); phù hợp với nội dung Cáo trạng truy tố. Vụ án còn được chứng minh qua hoạt động điều tra như biên bản lấy lời khai, biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng, giám định vật chứng...cùng các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án vv.... Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào ngày 10/8/2017, bị cáo Nguyễn Minh V đã có hành vi tàng trữ 4,8921 gram loại ma túy Methamphetamine (MA) với mục đích để bán lại cho người nghiện giúp cho người thanh niên tên Tấn (không rõ lai lịch) sẽ được Tấn trả công số tiền 300.000 đồng nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện bắt quả tang vào lúc 13 giờ 30 phút cùng ngày tại trước nhà số G10/35 đường Lô 2, thuộc ấp 7, xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Với những tình tiết được chứng minh trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Minh V đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được qui định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự; nên Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

Đối với người thanh niên tên T, người phụ nữ tên T1 do không xác định được lai lịch nên không có căn cứ để xử lý, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Tội phạm do bị cáo gây ra là rất nguy hại cho xã hội, mặt dù bị cáo biết rõ ma túy là loại biệt dược được Nhà nước thống nhất quản lý hết sức chặt chẽ, mọi hành vi liên quan đến ma túy từng mức độ sẽ bị xử lý hình sự. Song chỉ vì muốn có ma túy sử dụng, muốn có tiền tiêu xài cho bản thân mà không chịu bỏ công sức ra lao động chân chính nên bị cáo đã cố ý phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội là tiền đề phát sinh nhiều loại tội phạm khác gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, khi lượng hình cần buộc bị cáo tiếp tục chấp hành hình phạt tù có thời hạn một thời gian để bị cáo đoạn tuyệt với ma túy cũng như rắn đe và phòng ngừa chung.

Bị cáo khai bán ma túy 02 lần giúp T. Tuy nhiên, Cơ quan cảnh sát điều tra không lấy được lời khai của T và T1 nên không làm rõ được thời gian, địa điểm bán ma túy lần thứ nhất. Ngoài lời khai duy nhất của bị cáo thì không có chứng cứ nào khác chứng minh bị cáo bán ma túy nhiều lần nên không đủ cơ sở xét xử bị cáo phạm tội nhiều lần theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự mà hành vi phạm tội của bị cáo chỉ được xét xử theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự là phù hợp.

Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần cân nhắc đến các tình tiết bị cáo thành khẩn khai báo và đã tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự. Xét các tình tiết giảm nhẹ nêu trên kết hợp với chính sách hình sự nhằm giáo dục là chính để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt được qui định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ Luật hình sự mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Vật chứng của vụ án:

Đối với 02 gói nylon được niêm phong bên trong có chứa ma túy ở thể rắn, có khối lượng 4,8921gram, loại Methamphetamine, sau giám định còn lại là 4,7311 gram, sẽ tịch thu tiêu hủy theo điểm đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia bên trong có sim số 0966.661.041 và 01 điện thoại di động hiệu Samsung, đây là tài sản thuộc quyền sở hữu của bị cáo nhưng dùng làm công cụ, phương tiện phạm tội nên sẽ tịch thu sung quỹ Nhà nước mà không xét trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Đối với 01 xe mô tô biển số 71S1 – 9497, qua xác minh xe này do bà Lê Thị X đứng tên, ngày 24/10/2016 bà X bán xe này cho ông Võ Phi H với giá 5.000.000 đồng. Ngày 10/8/2017, ông H cho bị cáo V mượn, ông không biết bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội nên không có lỗi, Cơ quan cảnh sát điều tra đã làm thủ giao trả xe này lại cho ông H theo Biên bản về việc trả lại tài sản được lập vào hồi 15 giờ 40 phút ngày 25/10/2017. Hội đồng xét xử ghi nhận.

Ở dạng tội phạm này ngoài hình phạt chính là phạt tù thì bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền nên cần áp dụng khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự phạt bị cáo một số tiền nhất định để sung quỹ Nhà nước là phù hợp.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh V 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/8/2017.

Áp dụng khoản 5 Điều 194 của Bộ Luật hình sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Minh V nộp phạt 10.000.000 (Mười triệu) đồng sung quỹ Nhà nước.

Việc nộp số tiền phạt nêu trên phải được thực hiện một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Về vật chứng: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 02 gói nylon được niêm phong bên trong có chứa ma túy ở thể rắn, có khối lượng 4,8921gram, loại Methamphetamine, sau giám định còn lại là 4,7311 gram.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia bên trong có sim số 0966.661.041 và 01 điện thoại di động hiệu Samsung

(các vật chứng trên hiện đang giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh theo Biên bản giao nhận vật chứng lập vào hồi 09 giờ và 10 giờ ngày 24/11/2017).

Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, tính kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt tại tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, tính từ ngày nhận toàn sao bản án hoặc bản án được niêm yết theo qui định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án TP.HCM;
- Công an huyện Bình Chánh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Chi cục thi hành án DS H. Bình Chánh;
- Sở Tư pháp, TP.HCM;
- Công an PC53;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hoàng Sơn